**Trường Đại học Công nghiệp TP.HCM thông báo tuyển sinh đại học hệ chính quy năm 2023.**

**I. Đối tượng tuyển sinh**

Thí sinh đã tốt nghiệp THPT.

**II. Phương thức, thủ tục, thời gian xét tuyển**

**1. Phương thức xét tuyển**:

**TẠI TRỤ SỞ CHÍNH TP. HỒ CHÍ MINH
Sử dụng 04 phương thức xét tuyển:**

a)**Xét tuyển thẳng và Ưu tiên xét tuyển thẳng:**

**- Xét tuyển thẳng**theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo**.**

**- Ưu tiên xét tuyển thẳng theo đề án của Trường:**Học sinh giỏi cấp tỉnh/thành phố, học sinh đạt giải kỳ thi Olympic (môn đạt giải có trong tổ hợp xét tuyển của ngành xét tuyển); Học sinh có học lực 3 năm lớp 10,11,12 xếp loại giỏi; Học sinh trường chuyên, lớp chuyên (bảng danh mục các Trường THPT chuyên, lớp chuyên **tại đây** ); Học sinh có Chứng chỉ **IELTS** từ 5.0 trở lên hoặc các Chứng chỉ khác tương đương trong thời gian còn hiệu lực tính đến ngày 29/08/2023 (bảng quy đổi các chứng chỉ tương đương chứng chỉ **IELTS** **tại đây**) . Ngưỡng nhận hồ sơ cho các đối tượng trên là 21.00 điểm; Đối với học sinh các trường THPT ký kết hợp tác với Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh có tổng điểm 3 môn trong tổ hợp xét tuyển đạt 24.00 điểm. Riêng ngành Dược học có thêm điều kiện học lực lớp 12 xếp loại giỏi và có tổng điểm 3 môn trong tổ hợp xét tuyển đạt 24.00 điểm.

b) **Xét tuyển sử dụng kết quả học tập THPT năm lớp 12** (các môn có trong tổ hợp xét tuyển của ngành xét tuyển tương ứng), ngưỡng nhận hồ sơ là tổng điểm 3 môn trong tổ hợp xét tuyển tối thiểu bằng **21.00** điểm. Riêng ngành Dược học, ngưỡng nhận hồ sơ là tổng điểm 3 môn trong tổ hợp xét tuyển tối thiểu bằng **24.00** điểm và có học lực năm lớp 12 xếp loại giỏi.
c) **Xét tuyển sử dụng kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2023**.
d) **Xét tuyển sử dụng kết quả kỳ thi đánh giá năng lực** do Đại học Quốc gia TP.HCM tổ chức năm 2023.

**TẠI PHÂN HIỆU QUẢNG NGÃI
Sử dụng 04 phương thức xét tuyển** như Trụ sở chính Thành phố Hồ Chí Minh, tuy nhiên phương thức sử dụng kết quả học tập THPT năm lớp 12, ngưỡng nhận hồ sơ là tổng điểm 03 môn trong tổ hợp xét tuyển tối thiểu bằng **19.00** điểm.

**2. Thủ tục xét tuyển**:

**a)** **Phương thức 1:
- Diện xét tuyển thẳng**hồ sơ theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
**- Diện ưu tiên xét tuyển thẳng**
**Hồ sơ gồm có**:
- Phiếu đăng ký xét tuyển: việc điền thông tin vào phiếu đăng ký xét tuyển có thể được thực hiện một trong hai cách sau:
    + Khai báo trên trang tuyển sinh theo địa chỉ: [www.tuyensinh.iuh.edu.vn](https://tuyensinh.iuh.edu.vn/thiSinh/fDangKyXetTuyenUTX?pKeys=ilOtWIQgc9I=), sau đó thực hiện theo hướng dẫn để in phiếu đăng ký xét tuyển;
    + Tải phiếu đăng ký xét tuyển [**tại đây**](https://tuyensinh.iuh.edu.vn/thiSinh/fSuccec?pNamTSCall=Oncl4NAIL%2B4%3D&pDotXetTuyenCall=7lKz3Qoi6v8%3D&pKey=1) , in phiếu và điền thông tin theo hướng dẫn;
- 01 Bản photocopy Học bạ THPT (có công chứng);
- Đối với thí sinh tốt nghiệp từ năm 2022 trở về trước, 01 Bản photocopy Bằng tốt nghiệp THPT (có công chứng); thí sinh tốt nghiệp THPT năm 2023 sẽ bổ sung Giấy chứng nhận Tốt nghiệp tạm thời khi làm thủ tục nhập học;
- Giấy tờ minh chứng cho diện xét tuyển thẳng (bản photocopy có công chứng);
- 01 Bản photocopy Chứng minh nhân dân hoặc Thẻ căn cước công dân;
- 01 Bản photocopy Giấy khai sinh;
- Lệ phí xét tuyển: 30.000 đồng/nguyện vọng;
- Đối với diện Ưu tiên xét tuyển thẳng là học sinh các trường THPT có ký kết hợp tác với Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh, hồ sơ cần có thư giới thiệu (bản chính) của Hiệu trưởng (hoặc Hiệu phó phụ trách) trường THPT - nơi học sinh đang theo học.
**b) Phương thức 2: Sử dụng kết quả học tập THPT năm lớp 12**
**Hồ sơ gồm có:**
- Phiếu đăng ký xét tuyển: việc điền thông tin vào phiếu đăng ký xét tuyển có thể được thực hiện một trong hai cách sau:
    + Khai báo trên trang tuyển sinh theo địa chỉ: [www.tuyensinh.iuh.edu.vn](https://tuyensinh.iuh.edu.vn/thiSinh/fDangKyXetTuyenDH2021?pKeys=ilOtWIQgc9I=), sau đó thực hiện theo hướng dẫn để in phiếu đăng ký xét tuyển;
    + Tải phiếu đăng ký xét tuyển [**tại đây**](https://tuyensinh.iuh.edu.vn/thiSinh/fSuccec?pNamTSCall=Oncl4NAIL%2B4%3D&pDotXetTuyenCall=fy8MarURAKg%20%3D&pKey=1), in phiếu và điền thông tin theo hướng dẫn;
- 01 Bản photocopy Học bạ THPT (có công chứng);
- Đối với thí sinh tốt nghiệp từ năm 2022 trở về trước, 01 Bản photocopy Bằng tốt nghiệp THPT (có công chứng); thí sinh tốt nghiệp THPT năm 2023 sẽ bổ sung Giấy chứng nhận Tốt nghiệp tạm thời khi làm thủ tục nhập học;
- 01 Bản photocopy Chứng minh nhân dân hoặc Thẻ căn cước công dân;
- 01 Bản photocopy Giấy khai sinh;
- Các giấy tờ minh chứng (bản photocopy có công chứng) thí sinh được hưởng cộng điểm ưu tiên diện chính sách, điểm ưu tiên khu vực (nếu có);
- Lệ phí xét tuyển: 30.000 đồng/nguyện vọng;

**c) Phương thức 3: Sử dụng kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2023**
- Hồ sơ, lệ phí đăng ký xét tuyển theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, với mã tuyển sinh của Trường là **IUH**.
**d) Phương thức 4: Sử dụng kết quả kỳ thi đánh giá năng lực của Đại học Quốc gia TP.HCM năm 2023**

- Hồ sơ đăng ký, lệ phí đăng ký xét tuyển, thời gian thi đánh giá năng lực, thời gian điều chỉnh nguyện vọng theo quy định và theo kế hoạch của Đại học Quốc gia TP.HCM. Mã tuyển sinh đăng ký xét tuyển vào trường là **IUH**.

**3. Thời gian và địa điểm nộp hồ sơ xét tuyển:**

a) Đối với phương thức xét tuyển thẳng theo Điều 8 quy chế tuyển sinh : Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
- Đối với diện Ưu tiên xét tuyển thẳng: Thời gian dự kiến nhận hồ sơ đăng ký xét tuyển **đến hết 16g30 ngày 20/06/2023**. Sau thời gian trên Hồ sơ đăng ký xét tuyển vào trường không hợp lệ.
b) Đối với phương thức xét tuyển sử dụng kết quả học tập THPT năm lớp 12: Thời gian dự kiến nhận hồ sơ đăng ký xét tuyển **đến hết 16g30 ngày 02/07/2023**. Sau thời gian trên Hồ sơ đăng ký xét tuyển vào trường không hợp lệ.
c) Đối với phương thức xét tuyển sử dụng kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2023: Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
d) Đối với phương thức xét tuyển sử dụng kết quả kỳ thi đánh giá năng lực năm 2023 do Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh tổ chức: Theo tiến độ chung của các kỳ thi; Thời gian nhận hồ sơ, điều chỉnh nguyện vọng xét tuyển vào IUH theo kế hoạch chung của Đại học Quốc Gia Tp.Hồ Chí Minh, sau thời gian trên Hồ sơ đăng ký xét tuyển vào trường không hợp lệ.

***Lưu ý***: Thí sinh đăng ký xét tuyển vào **IUH** bằng các phương thức Sử dụng kết quả học tập THPT năm lớp 12 (học bạ); Phương thức Ưu tiên xét tuyển thẳng và Phương thức sử dụng kết quả thi Đánh giá năng lực của ĐH Quốc Gia Tp.HCM phải đăng ký thông tin xét tuyển trên hệ thống Quốc Gia ([https://thisinh.thithptquocgia.edu.vn](https://thisinh.thithptquocgia.edu.vn/)) hoặc đăng ký trên cổng thông tin của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Đối với thí sinh đã tốt nghiệp (thí sinh tự do) phải thực hiện việc đăng ký thông tin cá nhân trên Hệ thống của Bộ Giáo dục và Đào tạo để được cấp tài khoản. Việc đăng ký nguyện vọng xét tuyển theo kế hoạch của BGDĐT.

**Thí sinh xét tuyển học tại Cơ sở Thành phố Hồ Chí Minh**:

+ Nộp trực tiếp tại Trường theo địa chỉ: Bộ phận tuyển sinh - Phòng Đào tạo, Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh, số 12 Nguyễn Văn Bảo, Phường 4, Quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh;

+ Nộp qua đường bưu điện (mốc thời gian gửi hồ sơ sẽ tính theo dấu bưu điện) theo địa chỉ trên. Để an toàn và thuận lợi cho việc chuyển lệ phí xét tuyển, các thí sinh gửi hồ sơ xét tuyển tại các bưu cục của Vietnam Post (Bưu chính Việt Nam), đơn vị đã ký kết hợp tác với Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh trong công tác hỗ trợ các thí sinh đăng ký xét tuyển đại học năm 2023.

***Lưu ý***: Thí sinh gửi hồ sơ xét tuyển qua bưu điện, có thể chuyển tiền lệ phí xét tuyển bằng cách chuyển khoản vào tài khoản của Trường, với những thông tin như sau:
Chủ tài khoản (người nhận): **TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP TP.HỒ CHÍ MINH**
Số tài khoản: **1600 201 061 490** tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn VN (Agribank), chi nhánh Sài Gòn .
Địa chỉ: Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh, số 12 Nguyễn Văn Bảo, Phường 4, Quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh
**Nội dung chuyển tiền:**
[số CMND hoặc căn cước CD của thí sinh]-[họ tên thí sinh]-[số nguyện vọng xét tuyển]
(VD: Nguyễn văn A, có số căn cước công dân là: 123456789888, xét 3 nguyện vọng.
Nội dung chuyển tiền của bạn A sẽ là∶[123456789888]-[Nguyễn Văn A]-[3])

**Thí sinh xét tuyển học tại Phân hiệu Quảng Ngãi – Tỉnh Quảng Ngãi**:

+ Nộp trực tiếp tại Phân hiệu theo địa chỉ: Phòng Giáo vụ và Công tác sinh viên, Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh – Phân hiệu tại Quảng Ngãi, số 938 đường Quang Trung, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi;
+ Nộp qua đường bưu điện (mốc thời gian gửi hồ sơ sẽ tính theo dấu bưu điện) theo địa chỉ trên. Hồ sơ nộp giống như tại Cơ sở Thành phố Hồ Chí Minh.

**IV. Căn cứ xét tuyển:**
- Xét tổng điểm của điểm 3 môn thuộc tổ hợp đăng ký xét tuyển (theo danh sách công bố kèm theo, không nhân hệ số), điểm ưu tiên khu vực và điểm ưu tiên diện chính sách (theo quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo).
- Tiêu chí phụ: Trong trường hợp có nhiều thí sinh có cùng tổng điểm dẫn đến vượt chỉ tiêu, Hội đồng Tuyển sinh sẽ xét thêm tiêu chí phụ là điểm thi môn chính trong tổ hợp xét tuyển.

**V. Nhóm ngành/Ngành xét tuyển**

**Nhóm ngành/Ngành tại Trụ sở Chính Thành phố Hồ Chí Minh**

| **Stt** | **Tên ngành/ Nhóm ngành** | **Mã ngành** | **Tổ hợp xét tuyển** |
| --- | --- | --- | --- |
| **Đại trà** | **Hệ CLC** |
| 1 | **Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử** gồm 02 chuyên ngành: Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử; Năng lượng tái tạo | 7510301 | 7510301C | A00, A01, C01, D90 |
| 2 | ***Nhóm ngành tự động hóa gồm*** 02 chuyên ngành: Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa; Robot và hệ thống điều khiển thông minh. | 7510303 | 7510303C | A00, A01, C01, D90 |
| 3 | ***Công nghệ kỹ thuật điện tử - viễn thông*** gồm 03 chuyên ngành: Điện tử công nghiệp; Kỹ thuật viễn thông; IOT và Trí tuệ nhân tạo ứng dụng | 7510302 |  | A00, A01, C01, D90 |
| 4 | ***Công nghệ kỹ thuật điện tử - viễn thông*** ***Chương trình chất lượng cao***gồm 02 chuyên ngành: Điện tử công nghiệp; Kỹ thuật viễn thông; |  | 7510302C | A00, A01, C01, D90 |
| 5 | Công nghệ kỹ thuật máy tính | 7480108 | 7480108C | A00, A01, C01, D90 |
| 6 | Công nghệ kỹ thuật cơ khí | 7510201 | 7510201C | A00, A01, C01, D90 |
| 7 | Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử | 7510203 | 7510203C | A00, A01, C01, D90 |
| 8 | Công nghệ chế tạo máy | 7510202 | 7510202C | A00, A01, C01, D90 |
| 9 | Công nghệ kỹ thuật ô tô | 7510205 | 7510205C | A00, A01, C01, D90 |
| 10 | Công nghệ kỹ thuật nhiệt | 7510206 | 7510206C | A00, A01, C01, D90 |
| 11 | Kỹ thuật xây dựng | 7580201 |  | A00, A01, C01, D90 |
| 12 | Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông | 7580205 |  | A00, A01, C01, D90 |
| 13 | Công nghệ dệt, may | 7540204 |  | A00, C01, D01, D90 |
| 14 | Thiết kế thời trang | 7210404 |  | A00, C01, D01, D90 |
| 15 | **Nhóm ngành Công nghệ thông tin** gồm 04 ngành và 02 chuyên ngành: Công nghệ thông tin; Kỹ thuật phần mềm; Khoa học máy tính; Hệ thống thông tin; và 02 chuyên ngành: Khoa học dữ liệu; Quản lý đô thị thông minh và bền vững . | 7480201 |  | A00, A01, D01, D90 |
| 16 | ***Nhóm ngành Công nghệ thông tin Chương trình chất lượng cao***gồm 04 ngành: Công nghệ thông tin; Kỹ thuật phần mềm; Khoa học máy tính; Hệ thống thông tin; |  | 7480201C | A00, A01, D01, D90 |
| 17 | ***Nhóm ngành Công nghệ hóa học*** gồm 02 chuyên ngành: Công nghệ kỹ thuật hóa học; Kỹ thuật hóa phân tích. | 7510401 | 7510401C | A00, B00, D07, C02 |
| 18 | Dược học | 7720201 |  | A00, B00, D07, C08 |
| 19 | Công nghệ thực phẩm | 7540101 | 7540101C | A00, B00, D07, D90 |
| 20 | Dinh dưỡng và Khoa học thực phẩm | 7720497 |  | A00, B00, D07, D90 |
| 21 | Đảm bảo chất lượng và An toàn thực phẩm | 7540106 |  | A00, B00, D07, D90 |
| 22 | ***Công nghệ sinh học*** gồm 03 chuyên ngành: Công nghệ sinh học y dược; Công nghệ sinh học nông nghiệp; Công nghệ sinh học thẩm mĩ. | 7420201 | 7420201C | A00, B00, D07, D90 |
| 23 | **Quản lý đất đai**gồm 02 chuyên ngành: Quản lý đất đai; Kinh tế tài nguyên thiên nhiên. | 7850103 |  | A01, C01, D01, D96 |
| 24 | ***Nhóm ngành Quản lý tài nguyên môi trường gồm*** 02 ngành: Quản lý tài nguyên và môi trường; Công nghệ kỹ thuật môi trường. | 7850101 |  | B00, C02, D90, D96 |
| 25 | **Kế toán** gồm 02 chuyên ngành: Kế toán; Thuế và kế toán | 7340301 | 7340301C | A00, A01, D01, D96 |
| 26 | Kiểm toán | 7340302 | 7340302C | A00, A01, D01, D96 |
| 27 | Kế toán chất lượng cao tích hợp chứng chỉ quốc tế Advanced Diploma in Accounting & Business của Hiệp hội Kế toán công chứng Anh (ACCA) |  | 7340301Q | A00, A01, D01, D96 |
| 28 | Kiểm toán chất lượng cao tích hợp chứng chỉ quốc tế CFAB của Viện Kế toán Công chứng Anh và xứ Wales (ICAEW) |  | 7340302Q | A00, A01, D01, D96 |
| 29 | **Tài chính ngân hàng** gồm 02 chuyên ngành: Tài chính ngân hàng; Tài chính doanh nghiệp | 7340201 | 7340201C | A00, A01, D01, D96 |
| 30 | **Quản trị kinh doanh** gồm 03 chuyên ngành: Quản trị kinh doanh; Quản trị nguồn nhân lực; Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng. | 7340101 | 7340101C | A01, C01, D01, D96 |
| 31 | Marketing | 7340115 | 7340115C | A01, C01, D01, D96 |
| 32 | **Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành** gồm 03 chuyên ngành:- Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành- Quản trị khách sạn- Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống | 7810103 |  | A01, C01, D01, D96 |
| 33 | Kinh doanh quốc tế | 7340120 | 7340120C | A01, C01, D01, D96 |
| 34 | Thương mại điện tử | 7340122 |  | A01, C01, D01, D90 |
| 35 | Ngôn ngữ anh | 7220201 |  | D01, D14, D15, D96 |
| 36 | Luật kinh tế | 7380107 | 7380107C | A00, C00, D01, D96 |
| 37 | Luật quốc tế | 7380108 | 7380108C | A00, C00, D01, D96 |
| **CHƯƠNG TRÌNH CỬ NHÂN LIÊN KẾT QUỐC TẾ 1+3, 2 + 2 VỚI ĐẠI HỌC ANGELO STATE UNIVERSITY (ASU) của HOA KỲ**(*Du học Mỹ*) |
| 38 | Quản trị kinh doanh |  | 7340101K | A01, C01, D01, D96 |
| 39 | Marketing |  | 7340115K | A01, C01, D01, D96 |
| 40 | Kế toán |  | 7340301K | A00, A01, D01, D96 |
| 41 | Tài chính ngân hàng |  | 7340201K | A00, A01, D01, D96 |
| 42 | Quản lý tài nguyên và môi trường |  | 7850101K | B00, C02, D90, D96 |
| 43 | Ngôn ngữ anh |  | 7220201K | D01, D14, D15, D96 |
| 44 | Khoa học máy tính |  | 7480101K | A00, A01, D01, D90 |
| 45 | Kinh doanh quốc tế |  | 7340120K | A01, C01, D01, D96 |

Ghi chú: **CLC** là ký hiệu chất lượng cao

**Ngành xét tuyển Tại Phân Hiệu Quảng Ngãi, Tỉnh Quảng Ngãi**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Stt** | **Tên ngành** | **Mã Ngành** | **Tổ hợp xét tuyển** |
| 1 | Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử | 7510301 | A00, A01, C01, D90 |
| 2 | Công nghệ kỹ thuật cơ khí | 7510201 | A00, A01, C01, D90 |
| 3 | Công nghệ kỹ thuật ô tô | 7510205 | A00, A01, C01, D90 |
| 4 | Công nghệ thông tin | 7480201 | A00, A01, D01, D90 |
| 5 | Kế toán | 7340301 | A00,  A01, D01, D96 |
| 6 | Quản trị kinh doanh | 7340101 | A01, C01, D01, D96 |

**- Hình thức học (2+2)**: **2 năm đầu học tại Phân hiệu Quảng Ngãi - 2 năm tiếp theo học tập tại Trụ sở chính Tp.Hồ Chí Minh**;
- *Sinh viên học tập tại Phân hiệu Quảng Ngãi được hưởng mọi quyền lợi như sinh viên thuộc Trụ sở chính*.

**VI. Các tổ hợp 3 môn xét tuyển:**

- Khối A00: Toán, Vật lý, Hóa học
- Khối A01: Toán, Tiếng Anh, Vật Lý
- Khối B00: Toán, Hóa học, Sinh học
- Khối D01: Toán, Ngữ Văn, Tiếng Anh
- Khối D07: Toán, Tiếng Anh, Hóa học
- Khối C00: Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý
- Khối C01: Toán, Ngữ văn, Vật lý
- Khối C02: Toán, Ngữ văn, Hóa học
- Khối C08: Ngữ văn, Hóa học, Sinh học
- Khối D14: Ngữ văn, Tiếng Anh, Lịch sử
- Khối D15: Ngữ văn, Tiếng Anh, Địa lý
- Khối D90: Toán, Tiếng Anh, Khoa học tự nhiên
- Khối D96: Toán, Tiếng Anh, Khoa học xã hội

**VII. Thông tin liên hệ**

**Trụ sở Chính thành phố Hồ Chí Minh**: Số 12 Nguyễn Văn Bảo, Phường 4, Quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh, điện thoại: (028) 3895 5858; (028) 3985 1932; (028) 3985 1917; Email: tuyensinh@iuh.edu.vn; Website: www.tuyensinh.iuh.edu.vn

**Phân hiệu Quảng Ngãi**: Số 938 Quang Trung, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi, điện thoại: (0255) 625 0075; (0255) 222 2135; 0916 222 135./.